

Vài suy nghĩ về định nghĩa của Hồ Chí Minh về lãnh đạo đúng

GS, TS. TẠ NGỌC TẤN

Hội đồng Lý luận Trung ương; Email: tangoctan54@gmail.com

Nhận ngày 2 tháng 12 năm 2024; chấp nhận đăng tháng 1 năm 2025.

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng muốn lãnh đạo đúng thì phải đặt vấn đề mấu chốt, quyết định ở Dân. Mọi vấn đề của lãnh đạo đều xoay quanh dân, gắn bó chặt chẽ với Dân. Dân là mục đích của lãnh đạo. Dân là cơ sở, chỗ dựa cho lãnh đạo. Dân là điều kiện bảo đảm cho thành công của lãnh đạo. Đây là sự kế thừa, kết tinh từ kinh nghiệm lịch sử của đất nước ta và của cả thế giới. Đó cũng chính là một vấn đề có tính quy luật của lãnh đạo, mọi sức mạnh, mọi quyền lực của người lãnh đạo hay tổ chức lãnh đạo đều đến từ dân, đều được dân trao cho thông qua niềm tin. Cho nên, quan điểm về dân trong định nghĩa của Chủ tịch Hồ Chí Minh về lãnh đạo đúng có ý nghĩa vô cùng sâu sắc, vô cùng quan trọng.

Từ khóa: lãnh đạo đúng; tư tưởng Hồ Chí Minh về lãnh đạo; dân là gốc của quyền lực lãnh đạo.

Abstract: President Ho Chi Minh believed that proper leadership hinges on placing the people at the core as a decisive factor. Every aspect of leadership revolves around the people and is closely tied to them. The people are the ultimate purpose of leadership, the foundation and support for leadership, and the condition ensuring the success of leadership. This perspective inherits and synthesizes historical experiences from Vietnam and the world. It also reflects a leadership principle: all power and authority of leaders or leadership organizations derive from the people and are entrusted by them through trust. Therefore, Ho Chi Minh's view of the people in his definition of proper leadership holds profound and significant meaning.

Keywords: proper leadership; Ho Chi Minh's Thought on leadership; people as the root of leadership power

Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* viết tháng 10/1947, Nhà xuất bản Sự thật xuất bản lần đầu tiên năm 1948, Hồ Chí Minh đã định nghĩa về lãnh đạo đúng như sau:

□Lãnh đạo đúng nghĩa là:

1. Phải quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng. Mà muốn thế thì nhất định phải so sánh kinh nghiệm của dân chúng. Vì dân chúng chính là những người chịu đựng cái kết quả của sự lãnh đạo của ta.

2. Phải tổ chức sự thi hành cho đúng. Mà muốn vậy, không có dân chúng giúp sức thì không xong.

3. Phải tổ chức sự kiểm soát, mà muốn kiểm soát đúng thì cũng phải có quần chúng giúp mới được⁽¹⁾.

Như vậy, theo Hồ Chí Minh, việc lãnh đạo đúng

có ba khâu công việc.

Thứ nhất, lãnh đạo đúng là □quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng□ nghĩa là vấn đề hoạch định đường lối, chủ trương đúng đắn. Đó cũng là nội dung công việc đầu tiên mà người lãnh đạo hay cơ quan lãnh đạo phải làm. Đương nhiên là phải làm cho đúng, bởi vì chỉ khi có đường lối, chủ trương đúng thì sự lãnh đạo mới mang lại hiệu quả, mới có ý nghĩa. Hơn thế nữa, trong lãnh đạo, nhất là đối với lãnh đạo chính trị, đường lối, chủ trương đúng còn là yêu cầu của sự tồn vong của chế độ, liên quan đến số phận, cuộc sống của hàng triệu con người. Đường lối, chủ trương đúng là cơ sở đầu tiên bảo đảm cho thành công, mang lại hiệu quả lãnh đạo, cũng tức là mang lại uy tín, quyền lực cho người lãnh đạo, lực lượng lãnh đạo. Sự sai lầm của

đường lối chính trị có thể dẫn đến những hậu quả khôn lường, có thể phải trả giá bằng sinh mệnh chính trị, bằng xương máu của con người và không dễ có thể khắc phục được. Vì thế, việc hoạch định đường lối, chủ trương đúng đắn là yêu cầu đầu tiên, là điều kiện vô cùng quan trọng, có ý nghĩa quyết định đối với sự lãnh đạo.

Nói đến điều kiện để hoạch định đường lối, chủ trương đúng đắn là nói đến khả năng phân tích, đánh giá đúng lịch sử vấn đề; hiểu rõ thực trạng, tiềm năng, nguồn lực, những vấn đề đang đặt ra; khả năng đánh giá bối cảnh tình hình, khả năng dự báo thuận lợi, khó khăn, thời cơ, thách thức. Trên cơ sở đó mà cá nhân hay tổ chức lãnh đạo đưa ra đường hướng, mục tiêu, phương pháp đạt được mục tiêu. Nói chung, việc đề ra đường lối, chủ trương đúng là một vấn đề khoa học và thực tiễn phức tạp, đòi hỏi người lãnh đạo hay cơ quan lãnh đạo phải có tầm nhìn xa, trông rộng, phải biết tôn trọng quy luật khách quan và trân trọng những bài học thực tiễn.

Vậy làm thế nào để đề ra đường lối, chủ trương cho đúng? Hồ Chí Minh giải đáp: **“Mà muốn thế thì nhất định phải so sánh kinh nghiệm của dân chúng. Vì dân chúng chính là những người chịu đựng cái kết quả của sự lãnh đạo của ta”** Có nghĩa là, phải dựa vào dân, phải căn cứ vào lợi ích của dân, vì hạnh phúc của dân mà đề ra đường lối, chủ trương. Dựa vào dân là dựa vào kinh nghiệm tích lũy sâu sắc của dân, dựa vào trí tuệ, sự thông minh, khôn ngoan, sáng suốt của dân. Căn cứ vào lợi ích của dân, vì hạnh phúc của dân là điều kiện tạo nên sự đồng thuận, ủng hộ của dân, là cơ sở để an dân, tạo kế sâu rỹ, bền gốc, bảo đảm bền vững cho chế độ.

Thứ hai, **“Phải tổ chức sự thi hành cho đúng”** nghĩa là khâu tổ chức thực hiện phải được làm cho đúng, cho đạt được mục tiêu đề ra. Đường lối, chủ trương đúng mà thực hiện không được, thực hiện không đúng thì cũng chẳng để làm gì. Điều đó cũng có nghĩa là lãnh đạo không hiệu lực, hiệu quả, thậm chí còn nguy hại là bởi ảnh hưởng đến chiến lược phát triển chung, làm mất lòng tin của dân, suy yếu vai trò lãnh đạo của tổ chức, cá nhân.

Vậy để **“thi hành cho đúng”** thì phải làm gì?

Phải **“có dân chúng giúp sức”**, không có dân giúp sức **“thì không xong”** **“Dân chúng”** chính là lực lượng để thực hiện mọi nhiệm vụ chính trị, mọi chiến lược phát triển. **“Dân chúng giúp sức”** chính là nói đến vai trò lãnh đạo phải tập hợp được lực lượng của nhân dân để tổ chức thực hiện đường lối chủ trương đặt ra. Bởi vì theo Hồ Chí Minh **“Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”**⁽²⁾.

Tất nhiên muốn tập hợp được lực lượng nhân dân để thực hiện đường lối thì đường lối phải đúng, phải hợp lòng dân, phải thể hiện được lợi ích của dân. Mặt khác, người lãnh đạo và tổ chức lãnh đạo phải biết tuyên truyền, giải thích để nhân dân hiểu được cơ sở khoa học, thực tiễn, sự cần thiết, biết được mục đích, lợi ích của việc thực hiện đường lối, chủ trương đó. Một khi dân hiểu, dân thông rồi, dân mới tự nguyện, tự giác góp công sức, trí tuệ và mọi nguồn lực có thể để hiện thực hóa đường lối, chủ trương.

Thứ ba, **“Phải tổ chức sự kiểm soát”** cho tốt, bởi vì kiểm soát là một điều kiện, yêu cầu không thể thiếu để bảo đảm hiệu quả lãnh đạo. V.I. Lênin đã nhấn mạnh rằng, không có kiểm tra, kiểm soát thì không có lãnh đạo. Nói cách khác, muốn tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, mang lại hiệu lực, hiệu quả thực sự thì phải có sự theo dõi, giám sát thường xuyên, đánh giá được chất lượng, hiệu quả, mức độ đáp ứng yêu cầu của từng bước, từng khâu công việc; nắm bắt và dự báo được những thuận lợi, yếu tố tốt để phát huy, những khó khăn, hạn chế để có biện pháp chủ động khắc phục. Chỉ có như vậy mới đạt được mục đích, yêu cầu của mục đích, lợi ích, của lãnh đạo.

Vậy làm thế nào để **“tổ chức sự kiểm tra”** cho đúng? Câu trả lời là **“phải có quần chúng giúp mới được”** Nói cách khác, muốn kiểm tra, kiểm soát đúng thì phải dựa vào dân. Tại sao có thể khẳng định như vậy? Trước hết, dân là lực lượng rộng lớn nhất nên có thể nắm bắt được mọi sự kiện, hiện tượng, vấn đề xảy ra ở mọi địa phương, mọi tổ chức, mọi cộng đồng. Hơn nữa, chính dân là những người thực thi các công việc cụ thể, chính dân là

những người chịu tác động từ những chủ trương, chính sách và quá trình tổ chức thực hiện những chủ trương chính sách đó. Trên thực tế, các cơ quan nhà nước có trách nhiệm đều dựa vào dân để tìm ra manh mối, phát hiện ra nguyên nhân, gốc rễ của những việc rất khó khăn, phức tạp.

Muốn dựa vào dân để kiểm tra, kiểm soát, phải giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người dân. Đồng thời phải tạo ra môi trường xã hội thật dân chủ, minh bạch và công bằng; môi trường đó phải được bảo đảm bằng một thể chế khoa học, hợp lý, để người dân thực sự phát huy vai trò là chủ, làm chủ xã hội. Muốn vậy cá nhân hay cơ quan lãnh đạo phải thật sự tôn trọng người dân, phát huy dân chủ rộng rãi, đồng thời bảo đảm kỷ cương xã hội. Nói cách khác, cá nhân hay cơ quan lãnh đạo phải thực sự trở thành của dân, do dân và vì dân.

Tóm lại, trong định nghĩa của Hồ Chí Minh về *lãnh đạo đúng*, dân là vấn đề mấu chốt, quyết định. Mọi vấn đề của lãnh đạo đều xoay quanh dân, gắn bó chặt chẽ với Dân. Dân là là mục đích của lãnh đạo. Dân là cơ sở, chỗ dựa cho lãnh đạo. Dân là điều kiện bảo đảm cho thành công của lãnh đạo. Nói cho cùng, không có dân thì không có lãnh đạo. Xưa nay, chế độ nào, tổ chức hay cá nhân lãnh đạo nào không dựa vào dân, không quan tâm đến dân, để mất niềm tin của dân, trước sau cũng thất bại.

Từ những phân tích định nghĩa của Hồ Chí Minh về *lãnh đạo đúng*, soi chiếu vào cuộc đời hoạt động cách mạng của Người, có thể khẳng định chắc chắn rằng, dân là mục đích sống, mục đích đấu tranh của Người; dân là trung tâm, quyết định đối với nhận thức lý luận và quan điểm thực tiễn của Người. Người ra đi bốn ba khắp năm châu, bốn bề là để tìm đường cứu nước, cứu dân thoát khỏi kiếp nô lệ, lầm than. Người hy sinh tình riêng, cả đời đấu tranh vì một ham muốn tột bậc là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành⁽⁶⁾. Người sáng lập, tổ chức và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam vì phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, Đảng ta không có lợi ích gì khác⁽⁴⁾.

Khi nước nhà được độc lập, bước vào xây dựng chế độ mới, Đảng trở thành Đảng cầm quyền, Người yêu cầu: *“Nhiệm vụ của Chính quyền ta và Đoàn thể ta là phụng sự nhân dân. Nghĩa là làm đầy tớ cho dân”*⁽⁶⁾; *“Việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”*⁽⁶⁾. Người nhấn mạnh về vai trò, quyền lực của dân như một quy luật tất yếu: *“Ý dân là ý trời. Làm đúng ý nguyện của dân thì ắt thành. Làm trái ý nguyện của dân thì ắt bại”*⁽⁷⁾. Trước khi ra đi vào cõi vĩnh hằng, Người căn dặn toàn Đảng: *“Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”*⁽⁸⁾.

Suốt quá trình lãnh đạo cách mạng từ khi thành lập đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về dân; lấy hạnh phúc của dân làm mục tiêu tối thượng, lý tưởng phấn đấu; giữ gìn mối quan hệ máu thịt với nhân dân; dựa vào dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Ngay trong Cương lĩnh đầu tiên được xây dựng khi thành lập, Đảng ta đã thể hiện rõ quan điểm gắn bó chặt chẽ vấn đề dân tộc với chủ nghĩa xã hội (CNXH), đoàn kết toàn dân tộc để đấu tranh giải phóng dân tộc, đi lên CNXH, xây dựng CNXH để bảo đảm tự do, độc lập bền vững cho dân tộc, không ngừng cải thiện toàn diện cuộc sống, mang lại hạnh phúc cho người dân. Trong đấu tranh cách mạng, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, Đảng ta lãnh đạo cả nước, tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân, xây dựng thế trận toàn dân, kết hợp ba thứ quân - bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân, du kích, dựa vào dân để chiến đấu, chiến thắng, đánh đuổi kẻ thù xâm lược, thống nhất non sông về một mối. Trong công cuộc xây dựng đất nước quá độ lên CNXH, Đảng ta chủ trương phát triển kinh tế đồng thời với xây dựng văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, cải thiện không ngừng, toàn diện đời sống nhân dân, làm cho người dân được thụ hưởng mọi thành quả của công cuộc đổi mới. Trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, Đảng chủ trương thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa, dựa vào dân để xây dựng Đảng và Nhà nước; đảng viên

gắn bó máu thịt với dân, xây dựng Đảng về đạo đức. Đặc biệt, Đảng nhấn mạnh bài học kinh nghiệm, coi đó là yêu cầu sống còn của Đảng, của chế độ: [Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thắt chặt mối quan hệ mật thiết với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng; lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN⁽⁹⁾.

Nhìn lại suốt lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, các triều đại phong kiến ra đời dù là kết quả của những chiến công oanh liệt chống thù trong, giặc ngoài hay những mưu sâu, kế hiểm của những nhân vật nắm quyền lực trong triều đình, muốn tồn tại được đều phải được lòng dân, được dân ủng hộ. Tài giỏi, nắm trong tay quân quyền, như cha con Hồ Quý Ly, rồi cũng thất bại vì thực thi những chủ trương chính trị, kinh tế sai lầm, để mất lòng dân. Sự phát triển huy hoàng của các triều đại xưa đều gắn liền với sự sung túc, yên vui của dân. Vậy nên ca dao mới có câu: [Đời vua Thái tổ, Thái tông/ Thóc lúa đầy đồng, trâu chẳng thèm ăn] Và sự suy vi của bất cứ triều đại nào cũng bởi vua tối, tôi loạn, không ai quan tâm đến dân, kỷ cương triều chính không nghiêm, quan lại hà lạm, đục khoét, làm giàu, cuộc sống người dân khốn khổ, lòng dân không yên, mất niềm tin vào triều đình.

Nhìn ra thế giới đương đại, sự sụp đổ của Liên Xô, các nước XHCN ở Đông Âu và Trung Âu, đều bắt nguồn từ sự lãnh đạo của các đảng chính trị cầm quyền, nhất là sự sai lầm về đường lối, không phát huy được trí tuệ, tài năng của con người, các nguồn lực to lớn của đất nước để phát triển kinh tế, xã hội, cải thiện không ngừng đời sống cho người dân; sai lầm về đường lối dân tộc, tôn giáo, thiếu tôn trọng những giá trị văn hóa, giá trị tinh thần của các dân tộc, các cộng đồng khu vực khác nhau. Đặc biệt là duy trì quá lâu phương thức quản lý xã hội quan liêu, áp đặt [kế hoạch] chủ quan, chế độ dân chủ hình thức, từ đó tạo nên sự thiếu thuyết phục, tâm lý bất đồng, thậm chí cả sự chán ghét, muốn thay

đổi, tích tụ âm ỉ trong xã hội. Và khi có điều kiện, có sự xuất hiện của những biến cố chính trị cho dù nhỏ, tất cả sự tích tụ âm ỉ đó sẽ bùng phát, trở thành con lũ lớn xô đổ cả chế độ, bất kể những điều rất tốt đẹp, rất to lớn mà chế độ đó đã từng mang đến cho xã hội, cho người dân.

Như vậy, có thể nói rằng, quan điểm về *dân* trong định nghĩa của Chủ tịch Hồ Chí Minh về *lãnh đạo đúng* là sự kế thừa, kết tinh từ kinh nghiệm lịch sử của đất nước ta và của cả thế giới. Đó cũng chính là một vấn đề có tính quy luật của lãnh đạo, bởi nói cho cùng, mọi sức mạnh, mọi quyền lực của người lãnh đạo hay tổ chức lãnh đạo đều đến từ dân, đều được dân trao cho thông qua niềm tin. Cho nên, quan điểm về *dân* trong định nghĩa của Chủ tịch Hồ Chí Minh về lãnh đạo đúng có ý nghĩa vô cùng sâu sắc, vô cùng quan trọng. Bởi thế, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: [Cần khẳng định, ta làm hợp lòng dân thì dân tin và chế độ ta còn, Đảng ta còn. Ngược lại, nếu làm cái gì trái lòng dân, để mất niềm tin là mất tất cả⁽¹⁰⁾. Vì vậy, Tổng Bí thư Tô Lâm đã yêu cầu: [Kiên định lập trường, quan điểm và thực hành [dân là gốc, [Nhân dân là chủ thể, trung tâm của công cuộc đổi mới] mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; bảo đảm mọi người dân đều được thụ hưởng những thành quả của đổi mới, phát triển, được sống hạnh phúc trong môi trường an ninh, an toàn, không ai bị bỏ lại phía sau⁽¹¹⁾].

(1) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, T.5, Nxb. CTQG, H., tr.325.

(2), (7) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, T.10, tr. 453, 63.

(3), (6) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, T.4, tr.187, 65.

(4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, T.9, tr.31.

(5) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, T.6, tr.432.

(8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, T.15 tr.612-613.

(9) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, T.1, Nxb. CTQG Sự thật, H., tr.96-97.

(10) Nguyễn Phú Trọng, *Phát biểu bế mạc Hội nghị Trung ương 6, khóa XII*.

(11) Tô Lâm: *Quyết tâm xây dựng Đảng vững mạnh, nước Việt Nam giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*, TTXVN, ngày 04/8/2024.